

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 17 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Nhung
- Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Hải Anh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 131/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/08/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp số 01/2025/QĐST-TA ngày 03 tháng 09 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Ông Đặng Văn T, sinh năm 1980; CCCD số 030080017968.

Địa chỉ: số A T, phường L, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Phạm Thị C, sinh năm 1968; CCCD số 031168008433; số hộ chiếu: N2123755.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: T, V, Hải Phòng (nay là xã V, thành phố Hải Phòng).

Địa chỉ hiện nay: W – 10367 B, Cộng hòa Liên bang Đ.

(Các đương sự đều vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn của ông Đặng Văn T và bà Phạm Thị C cùng các tài liệu có trong hồ sơ, việc hôn nhân và gia đình có nội dung như sau:

Ông Đặng Văn T và bà Phạm Thị C được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại Đ tại Cộng hòa Liên bang Đ vào ngày 21/10/2021. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng một thời gian thì phát sinh mâu

thuần, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Từ tháng 3/2022, ông T về Việt Nam còn bà C ở lại Cộng hòa Liên bang Đ. Từ đó đến nay, do mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm đến nhau, hầu như không liên lạc với nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Do vậy, ông T và bà C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp:

Các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng phát biểu việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia phiên họp. Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 39 Bộ luật dân sự 2015; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của toà án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Văn T và bà Phạm Thị C. Về lệ phí, ông T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân Khu vực 8- Hải Phòng nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Đặng Văn T và bà Phạm Thị C đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Văn T và bà Phạm Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên xác định hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Từ năm 2022 cho đến nay, ông bà không sống cùng nhau; không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Đến nay hai vợ chồng đều xác định không thể tiếp tục chung sống nên đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân

gia đình, Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người yêu cầu, công nhận thuận tình ly hôn giữa ông T và bà C.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Ông T, bà C thống nhất ông T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phạm Thị C và ông Đặng Văn T.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Văn T và bà Phạm Thị C.

- Về lệ phí: Ông Đặng Văn T chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0001005 ngày 13 tháng 08 năm 2025 tại Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 8- Hải Phòng, ông T đã thực hiện xong nghĩa vụ này.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND khu vực 8 – Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 8 – Hải Phòng;
- UBND xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Nhung